Xác suất Thống kê ứng dụng trong Kinh tế Xã hội

Nguyễn Thị Nhung

Bộ môn Toán - Đại học Thăng Long

Ngày 9 tháng 8 năm 2013



Thu thập dữ liệu



- Xác định dữ liệu cần thu thập
- 2 Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



- 1 Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chon mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Nội dung chính của chương

- Giới thiệu về khái niệm, cách thức thu thập hai kiểu dữ liệu thứ cấp và sơ cấp.
- Trình bày về lí do vì sao phải chọn mẫu và một số khái niệm về chọn mẫu.
- Giới thiệu về các kiểu lấy mẫu: lấy mẫu ngẫu nhiên, lấy mẫu không ngẫu nhiên.
- Giới thiệu về những lỗi gặp trong quá trình chọn mẫu.



Yêu cầu đối với sinh viên

- Phân biệt được dữ liệu thứ cấp, sơ cấp. Hiểu được ưu điểm, nhược điểm và cách thức thu thập từng loại dữ liệu.
- Hiểu được vì sao phải điều tra chọn mẫu mà không tổng điều tra.
- Nắm được một số khái niệm về chọn mẫu: chọn mẫu có hoàn lại, không hoàn lại, chọn mẫu ngẫu nhiên, không ngẫu nhiên.
- Nắm được một số kĩ thuật chọn mẫu ngẫu nhiên: chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản, chọn mẫu hệ thống, lấy mẫu phân tầng, lấy mẫu theo khối, lấy mẫu nhiều giai đoạn.
- Nắm được một số kĩ thuật chọn mẫu không ngẫu nhiên: chọn mẫu thuận tiện, chọn mẫu định mức, chọn mẫu phán đoán.
- Hiểu những lỗi có thể gặp trong quá trình chọn mẫu.



Xác định dữ liệu cần thu thập

Dựa vào vấn đề nghiên cứu và mục tiêu nghiên cứu, khi thu thập dữ liệu ta phải xác định rõ:

- Dữ liệu nào cần phải thu thập;
- Thứ tự yêu tiên của các dữ liệu này;
- Xác định rõ giới hạn, phạm vi dữ liệu.



Câu hỏi tình huống

Câu hỏi tình huống

Giả sử bạn là thành viên trong Văn phòng Đoàn của trường Đại học Thăng Long, bạn được giao nhiệm vụ tìm hiểu về điểm thi môn Toán logic của sinh viên Thăng Long để viết bài lên trang Web trường. Bạn có thể lấy được nguồn dữ liệu điểm bằng những cách nào? So sánh ưu nhược điểm của từng cách thức bạn vừa đề cập đến.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Khái niệm dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp

- Dữ liệu thứ cấp: dữ liệu thu thập từ những nguồn có sẵn, thường là đã qua tổng hợp, xử lí.
 - Ưu điểm: thu thập nhanh, ít tốn kém chi phí và thời gian.
 - Nhược điểm: ít chi tiết, không đáp ứng nhu cầu nghiên cứu.
- Dữ liệu sơ cấp: dữ liệu thu thập trực tiếp từ đối tượng nghiên cứu.
 - Ưu điểm: chi tiết, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu.
 - Nhược điểm: tổn kém chi phí và thời gian.



Khái niệm dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp

- Dữ liệu thứ cấp: dữ liệu thu thập từ những nguồn có sẵn, thường là đã qua tổng hợp, xử lí.
 - Ưu điểm: thu thập nhanh, ít tốn kém chi phí và thời gian.
 - Nhược điểm: ít chi tiết, không đáp ứng nhu cầu nghiên cứu.
- Dữ liệu sơ cấp: dữ liệu thu thập trực tiếp từ đối tượng nghiên cứu.
 - Ưu điểm: chi tiết, đáp ứng tốt nhu cầu nghiên cứu.
 - Nhược điểm: tốn kém chi phí và thời gian.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sư,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sự,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sư,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sư,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sự,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Nguồn nội bộ từ các doanh nghiệp như báo cáo về sản xuất, tài chính, nhân sự,...
- Cơ quan thống kê nhà nước: các số liệu do các cơ quan Thống kê nhà nước (Tổng cục Thống kê, http://www.gso.gov.vn) cung cấp trong Niên giám Thống kê.
- Cơ quan chính phủ: số liệu do các cơ quan trực thuộc chính phủ công bố hay cung cấp.
- Báo, tạp chí: số liệu do tạp chí, báo cung cấp. Dữ liệu này mang tính thời sự, cập nhật cao. Tuy nhiên, mức độ tin cậy phụ thuộc vào nguồn số liệu mà các tạp chí, báo này sử dụng hay cách thức điều tra.
- Các tổ chức, hiệp hội, viện nghiên cứu, các công ty và tổ chức nghiên cứu và cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Trong nghiên cứu thử nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của biến nguyên nhân đang cần nghiên cứu.
- Trong nghiên cứu quan sát thì các dữ liệu có thể thu thập từ:
 - Nhiều người cung cấp thông tin khác nhau như: chủ hộ gia đình, khách hàng, chủ doanh nghiệp,...
 - Nguồn nội bộ như phòng kinh doanh của công ty, các bộ phận có chức năng ghi chép số liệu của cơ quan,...
 - Nguồn bên ngoài như công ty nghiên cứu thị trường, các tổ chức chuyên nghiệp,...



- Trong nghiên cứu thử nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của biến nguyên nhân đang cần nghiên cứu.
- Trong nghiên cứu quan sát thì các dữ liệu có thể thu thập từ:
 - Nhiều người cung cấp thông tin khác nhau như: chủ hộ gia đình, khách hàng, chủ doanh nghiệp,...
 - Nguồn nội bộ như phòng kinh doanh của công ty, các bộ phận có chức năng ghi chép số liệu của cơ quan,...
 - Nguồn bên ngoài như công ty nghiên cứu thị trường, các tổ chức chuyên nghiệp,...



- Trong nghiên cứu thử nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của biến nguyên nhân đang cần nghiên cứu.
- Trong nghiên cứu quan sát thì các dữ liệu có thể thu thập từ:
 - Nhiều người cung cấp thông tin khác nhau như: chủ hộ gia đình, khách hàng, chủ doanh nghiệp,...
 - Nguồn nội bộ như phòng kinh doanh của công ty, các bộ phận có chức năng ghi chép số liệu của cơ quan,...
 - Nguồn bên ngoài như công ty nghiên cứu thị trường, các tổ chức chuyên nghiệp,...



- Trong nghiên cứu thử nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của biến nguyên nhân đang cần nghiên cứu.
- Trong nghiên cứu quan sát thì các dữ liệu có thể thu thập từ:
 - Nhiều người cung cấp thông tin khác nhau như: chủ hộ gia đình, khách hàng, chủ doanh nghiệp,...
 - Nguồn nội bộ như phòng kinh doanh của công ty, các bộ phận có chức năng ghi chép số liệu của cơ quan,...
 - Nguồn bên ngoài như công ty nghiên cứu thị trường, các tổ chức chuyên nghiệp,...



- Trong nghiên cứu thử nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của biến nguyên nhân đang cần nghiên cứu.
- Trong nghiên cứu quan sát thì các dữ liệu có thể thu thập từ:
 - Nhiều người cung cấp thông tin khác nhau như: chủ hộ gia đình, khách hàng, chủ doanh nghiệp,...
 - Nguồn nội bộ như phòng kinh doanh của công ty, các bộ phận có chức năng ghi chép số liệu của cơ quan,...
 - Nguồn bên ngoài như công ty nghiên cứu thị trường, các tổ chức chuyên nghiệp,...



Nội dung trình bày

- 1 Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Thu thập dữ liệu sơ cấp

- Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu thực nghiệm;
- Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu quan sát:
 - Khảo sát qua điện thoại;
 - Khảo sát dạng viết;
 - Khảo sát trực tiếp và phỏng vấn cá nhân.



Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu thực nghiệm

Các công ty và các tổ chức thường thực hiện các thực nghiệm hoặc nhóm các thí nghiệm để thu thập dữ liệu cung cấp cho nhà quản lí đề ra những quyết định. Trong nghiên cứu thực nghiệm, người nghiên cứu đo đạc và thu thập dữ liệu trên các biến kết quả trong các điều kiện khác nhau của các biến nguyên nhân có ảnh hưởng đang nghiên cứu.



Thu thập dữ liệu trong nghiên cứu quan sát

Nội dung chính để thu thập dữ liệu trong nghiên cứu quan sát bao gồm:

- Thiết kế bản câu hỏi hoàn chỉnh;
- Quyết định cách chọn mẫu nếu không khảo sát hết toàn bộ tổng thể;
- Thực hiện việc thu thập dữ liệu: tiếp cận đối tượng, quan sát, ghi nhận dữ liệu.



Khi thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua điện thoại, người khảo sát gọi điện đến đối tượng cần thu thập dữ liệu để thực hiện cuộc trao đổi ngắn về vấn đề cần nghiên cứu.

Nội dung các câu trao đổi trong cuộc khảo sát được thiết kế thành văn bản gồm các phần:

- Phần đầu là những giải thích ngắn gọn về mục đích của cuộc khảo sát;
- Phần thứ hai là những câu hỏi liên quan đến vấn đề cần khảo sát. Các câu hỏi thường là những câu hỏi đóng, tức là yêu cầu người trả lời chọn một câu trả lời từ một số lựa chọn xác định;
- Phần cuối là những câu hỏi liên quan đến thông tin cá nhân của người trả lời phỏng vấn.
 - Ưu điểm: Thu thập dữ liệu qua điện thoại là một cách thức đơn giản, hữu hiệu và ít tốn kém.
 - Nhược điểm: Mẫu dự định chọn ban đầu có thể không hoàn thành theo dự kiến do một số người được hỏi từ chối trả lời hay không có nhà khi gọi đến,...

Khi thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua điện thoại, người khảo sát gọi điện đến đối tượng cần thu thập dữ liệu để thực hiện cuộc trao đổi ngắn về vấn đề cần nghiên cứu.

Nội dung các câu trao đổi trong cuộc khảo sát được thiết kế thành văn bản gồm các phần:

- Phần đầu là những giải thích ngắn gọn về mục đích của cuộc khảo sát;
- Phần thứ hai là những câu hỏi liên quan đến vấn đề cần khảo sát. Các câu hỏi thường là những câu hỏi đóng, tức là yêu cầu người trả lời chọn một câu trả lời từ một số lựa chọn xác định;
- Phần cuối là những câu hỏi liên quan đến thông tin cá nhân của người trả lời phỏng vấn.
 - Ưu điểm: Thu thập dữ liệu qua điện thoại là một cách thức đơn giản, hữu hiệu và ít tốn kém.
 - Nhược điểm: Mẫu dự định chọn ban đầu có thể không hoàn thành theo dự kiến do một số người được hỏi từ chối trả lời hay không có nhà kh gọi đến,...

Khi thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua điện thoại, người khảo sát gọi điện đến đối tương cần thu thập dữ liệu để thực hiện cuộc trao đổi ngắn về vấn đề cần nghiên cứu.

Nội dung các câu trao đổi trong cuộc khảo sát được thiết kế thành văn bản gồm các phần:

- Phần đầu là những giải thích ngắn gọn về mục đích của cuộc khảo sát;
- Phần thứ hai là những câu hỏi liên quan đến vấn đề cần khảo sát. Các câu hỏi thường là những câu hỏi đóng, tức là yêu cầu người trả lời chon một câu trả lời từ một số lưa chon xác định;
- Phần cuối là những câu hỏi liên quan đến thông tin cá nhân của người
 - Ưu điểm: Thu thập dữ liệu qua điện thoại là một cách thức đơn giản,
 - dự kiến do một số người được hỏi từ chối trả lời hay không có nhà k

Khi thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua điện thoại, người khảo sát gọi điện đến đối tượng cần thu thập dữ liệu để thực hiện cuộc trao đổi ngắn về vấn đề cần nghiên cứu.

Nội dung các câu trao đổi trong cuộc khảo sát được thiết kế thành văn bản gồm các phần:

- Phần đầu là những giải thích ngắn gọn về mục đích của cuộc khảo sát;
- Phần thứ hai là những câu hỏi liên quan đến vấn đề cần khảo sát. Các câu hỏi thường là những câu hỏi đóng, tức là yêu cầu người trả lời chọn một câu trả lời từ một số lựa chọn xác định;
- Phần cuối là những câu hỏi liên quan đến thông tin cá nhân của người trả lời phỏng vấn.
 - Ưu điểm: Thu thập dữ liệu qua điện thoại là một cách thức đơn giản, hữu hiệu và ít tốn kém.
 - Nhược điểm: Mẫu dự định chọn ban đầu có thể không hoàn thành theo dự kiến do một số người được hỏi từ chối trả lời hay không có nhà kh gọi đến,...

Khi thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua điện thoại, người khảo sát gọi điện đến đối tượng cần thu thập dữ liệu để thực hiện cuộc trao đổi ngắn về vấn đề cần nghiên cứu.

Nội dung các câu trao đổi trong cuộc khảo sát được thiết kế thành văn bản gồm các phần:

- Phần đầu là những giải thích ngắn gọn về mục đích của cuộc khảo sát;
- Phần thứ hai là những câu hỏi liên quan đến vấn đề cần khảo sát. Các câu hỏi thường là những câu hỏi đóng, tức là yêu cầu người trả lời chọn một câu trả lời từ một số lựa chọn xác định;
- Phần cuối là những câu hỏi liên quan đến thông tin cá nhân của người trả lời phỏng vấn.
 - Ưu điểm: Thu thập dữ liệu qua điện thoại là một cách thức đơn giản, hữu hiệu và ít tốn kém.
 - Nhược điểm: Mẫu dự định chọn ban đầu có thể không hoàn thành theo dự kiến do một số người được hỏi từ chối trả lời hay không có nhà khi gọi đến,...

Khảo sát dạng viết

Thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua dạng viết là hình thức khảo sát ở dạng một bức thư gửi qua đường bưu điện hoặc các bản câu hỏi phát tận tay người được phỏng vấn. Bản câu hỏi gồm cả các câu hỏi đóng và mở. Câu hỏi mở cho phép người được hỏi trả lời theo đánh giá, nhận định theo quan điểm của chính họ.

- Ưu điểm: Khảo sát dạng viết là phương tiện thu thập dữ liệu ít tốn kém nhất.
- Nhươc điểm:
 - Bản câu hỏi yêu cầu chi tiết, dễ hiếu, rõ ràng và hình thức trình bày phải chuyên nghiệp.
 - Tỉ lệ trả lời thường thấp, nhất là hình thức gửi thư qua đường bưu điện.



Khảo sát dang viết

Thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua dạng viết là hình thức khảo sát ở dang một bức thư gửi qua đường bưu điện hoặc các bản câu hỏi phát tân tay người được phỏng vấn. Bản câu hỏi gồm cả các câu hỏi đóng và mở. Câu hỏi mở cho phép người được hỏi trả lời theo đánh giá, nhân định theo quan điểm của chính họ.

- Ưu điểm: Khảo sát dang viết là phương tiên thu thập dữ liệu ít tốn
- Nhược điểm:
 - Bản câu hỏi yêu cầu chi tiết, dễ hiểu, rõ ràng và hình thức trình bày
 - Tỉ lê trả lời thường thấp, nhất là hình thức gửi thư qua đường bưu điện.



Ngày 9 tháng 8 năm 2013

Khảo sát dạng viết

Thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua dạng viết là hình thức khảo sát ở dạng một bức thư gửi qua đường bưu điện hoặc các bản câu hỏi phát tận tay người được phỏng vấn. Bản câu hỏi gồm cả các câu hỏi đóng và mở. Câu hỏi mở cho phép người được hỏi trả lời theo đánh giá, nhận định theo quan điểm của chính họ.

- Ưu điểm: Khảo sát dạng viết là phương tiện thu thập dữ liệu ít tốn kém nhất.
- Nhươc điểm:
 - Bản câu hỏi yêu cầu chi tiết, dễ hiểu, rõ ràng và hình thức trình bày phải chuyên nghiệp.
 - Tỉ lệ trả lời thường thấp, nhất là hình thức gửi thư qua đường bưu điện.



Khảo sát dạng viết

Thu thập dữ liệu bằng cách khảo sát qua dạng viết là hình thức khảo sát ở dạng một bức thư gửi qua đường bưu điện hoặc các bản câu hỏi phát tận tay người được phỏng vấn. Bản câu hỏi gồm cả các câu hỏi đóng và mở. Câu hỏi mở cho phép người được hỏi trả lời theo đánh giá, nhận định theo quan điểm của chính họ.

- Ưu điểm: Khảo sát dạng viết là phương tiện thu thập dữ liệu ít tốn kém nhất.
- Nhược điểm:
 - Bản câu hỏi yêu cầu chi tiết, dễ hiểu, rõ ràng và hình thức trình bày phải chuyên nghiệp.
 - Tỉ lệ trả lời thường thấp, nhất là hình thức gửi thư qua đường bưu điện.



Khảo sát trực tiếp và phỏng vấn cá nhân

- Khảo sát trực tiếp là phương pháp thu thập dữ liệu dựa vào quan sát và cảm nhận của người thu thập dữ liệu đối với các đối tượng cần nghiên cứu.
- Phỏng vấn cá nhân là phương pháp thu thập dữ liệu từ các đối tượng nghiên cứu thông qua hỏi đáp. Phỏng vấn có thể sử dụng các câu hỏi mở hoặc đóng, có cấu trúc (có bản câu hỏi soạn thảo sẵn) hoặc không có cấu trúc (người phỏng vấn bắt đầu bằng một hoặc nhiều câu hỏi rồi phát triển thành những câu hỏi sau hơn dựa trên câu trả lời trước).



Khảo sát trực tiếp và phỏng vấn cá nhân

- Khảo sát trực tiếp là phương pháp thu thập dữ liệu dựa vào quan sát và cảm nhận của người thu thập dữ liệu đối với các đối tượng cần nghiên cứu.
- Phỏng vấn cá nhân là phương pháp thu thập dữ liệu từ các đối tượng nghiên cứu thông qua hỏi đáp. Phỏng vấn có thể sử dụng các câu hỏi mở hoặc đóng, có cấu trúc (có bản câu hỏi soạn thảo sẵn) hoặc không có cấu trúc (người phỏng vấn bắt đầu bằng một hoặc nhiều câu hỏi rồi phát triển thành những câu hỏi sau hơn dựa trên câu trả lời trước).



Câu hỏi tình huống

Khi nghiên cứu về việc các chai nước tương có chứa chất 3-MPCD các điều tra viên muốn điều tra toàn bộ các chai nước tương trên thị trường hay chỉ điều tra một số chai nước tương? Hãy nêu một số lí do mà trong nhiều trường hợp điều tra viên chỉ chọn cách điều tra mẫu mà không thể điều tra được tổng thể.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thế

- Lí do phải chọn mẫu:
 - Khi số lượng tổng thể lớn, chọn mẫu tiết kiệm thời gian, công sức, tiền của.
 - Khi quá trình nghiên cứu phải phá hủy, chọn mẫu tiết kiệm được sản phẩm.
 - Khi nghiên cứu tổng thể tiềm ẩn, chọn mẫu là sự lựa chọn duy nhất vì ta không thể nhận biết được hết các đơn vị tổng thể.
 - Khi nguồn nghiên cứu cho trước, chọn mẫu giúp mở rộng phạm vi nghiên cứu.
- Lí do phải điều tra tổng thể
 - Mẫu ta chọn không đại diện được cho tổng thể.
 - Người điều tra không đánh giá cao việc chọn mẫu mà chỉ tin tưởng vào việc điều tra tổng thể.



Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể

- Lí do phải chọn mẫu:
 - Khi số lượng tổng thể lớn, chọn mẫu tiết kiệm thời gian, công sức, tiền của.
 - Khi quá trình nghiên cứu phải phá hủy, chọn mẫu tiết kiệm được sản phẩm.
 - Khi nghiên cứu tổng thể tiềm ẩn, chọn mẫu là sự lựa chọn duy nhất vì ta không thể nhận biết được hết các đơn vị tổng thể.
 - Khi nguồn nghiên cứu cho trước, chọn mẫu giúp mở rộng phạm vi nghiên cứu.
- Lí do phải điều tra tổng thể
 - Mẫu ta chọn không đại diện được cho tổng thể.
 - Người điều tra không đánh giá cao việc chọn mẫu mà chỉ tin tưởng vào việc điều tra tổng thể.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Chọn mẫu ngẫu nhiên và không ngẫu nhiên

- Chọn mẫu ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn sao cho mỗi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.
- Chọn mẫu không ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn mà không phải mọi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.

Chú ý: Thông tin chứa đựng trong mẫu muốn phản ánh chính xác tổng thể đang nghiên cứu, tức là đại diện được cho tổng thể, thì mẫu phải được chọn một cách ngẫu nhiên từ tổng thể. Trong các phần sau này, mọi mẫu được chọn ra đều giả sử có được từ một quá trình chọn mẫu ngẫu nhiên.



Chọn mẫu ngẫu nhiên và không ngẫu nhiên

- Chọn mẫu ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn sao cho mỗi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.
- Chọn mẫu không ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn mà không phải mọi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.

Chú ý: Thông tin chứa đựng trong mẫu muốn phản ánh chính xác tổng thể đang nghiên cứu, tức là đại diện được cho tổng thể, thì mẫu phải được chọn một cách ngẫu nhiên từ tổng thể. Trong các phần sau này, mọi mẫu được chọn ra đều giả sử có được từ một quá trình chọn mẫu ngẫu nhiên.



Chọn mẫu ngẫu nhiên và không ngẫu nhiên

- Chọn mẫu ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn sao cho mỗi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.
- Chọn mẫu không ngẫu nhiên là quá trình lựa chọn mà không phải mọi đơn vị tổng thể có cơ hội được chọn vào mẫu như nhau.

Chú ý: Thông tin chứa đựng trong mẫu muốn phản ánh chính xác tổng thể đang nghiên cứu, tức là đại diện được cho tổng thể, thì mẫu phải được chọn một cách ngẫu nhiên từ tổng thể. Trong các phần sau này, mọi mẫu được chọn ra đều giả sử có được từ một quá trình chọn mẫu ngẫu nhiên.



Chọn mẫu có hoàn lại và không hoàn lại

- Chọn mẫu có hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra lại đặt trả lại tổng thể.
- Chọn mẫu không hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra không được đặt trả lại tổng thể.

Nhận xét: Chọn mẫu không hoàn lại cho ta cái nhìn đầy đủ hơn về tổng thể so với chọn mẫu có hoàn lại vì chọn mẫu không hoàn lại đảm bảo rằng các phần tử trong mẫu là khác nhau, từ đó cho ta nghiên cứu được nhiều phần tử khác nhau nhất có thể trong tổng thể.



Chọn mẫu có hoàn lại và không hoàn lại

- Chọn mẫu có hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra lại đặt trả lại tổng thể.
- Chọn mẫu không hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra không được đặt trả lại tổng thể.

Nhận xét: Chọn mẫu không hoàn lại cho ta cái nhìn đầy đủ hơn về tổng thể so với chọn mẫu có hoàn lại vì chọn mẫu không hoàn lại đảm bảo rằng các phần tử trong mẫu là khác nhau, từ đó cho ta nghiên cứu được nhiều phần tử khác nhau nhất có thể trong tổng thể.



Chọn mẫu có hoàn lại và không hoàn lại

- Chọn mẫu có hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra lại đặt trả lại tổng thể.
- Chọn mẫu không hoàn lại là cách chọn mà khi mỗi đơn vị tổng thể được chọn ra không được đặt trả lại tổng thể.

Nhận xét: Chọn mẫu không hoàn lại cho ta cái nhìn đầy đủ hơn về tổng thể so với chọn mẫu có hoàn lại vì chọn mẫu không hoàn lại đảm bảo rằng các phần tử trong mẫu là khác nhau, từ đó cho ta nghiên cứu được nhiều phần tử khác nhau nhất có thể trong tổng thể.



Câu hỏi tình huống

Chọn cách giải quyết hợp lí nếu như bạn gặp các tình huống sau:

- Tình huống 1: Bạn là nhân viên của một siêu thị, nhân dịp kỉ niệm 5 năm ngày thành lập, siêu thị tổ chức chương trình "Khách hàng may mắn" cho những khách hàng mua hàng ở siêu thị bạn. Bạn được giao nhiệm vụ chọn ra 15 khách hàng may mắn trong mỗi ngày, bạn làm thế nào để chọn một cách khách quan nhất ra những khách hàng này?
- Tình huống 2: Công ty bạn làm việc đang thử nghiệm một hình thức thanh toán hóa đơn mới qua mạng nhằm giảm thời gian thanh toán chậm của các hóa đơn. Bạn được yêu cầu chọn ra 60 hóa đơn từ 3250 hóa đơn được gửi đến để ghi lại số ngày thanh toán chậm để xem xét tính hiệu quả của hình thức thanh toán mới.



Câu hỏi tình huống

Chọn cách giải quyết hợp lí nếu như bạn gặp các tình huống sau:

- Tình huống 1: Bạn là nhân viên của một siêu thị, nhân dịp kỉ niệm 5 năm ngày thành lập, siêu thị tổ chức chương trình "Khách hàng may mắn" cho những khách hàng mua hàng ở siêu thị bạn. Bạn được giao nhiệm vụ chọn ra 15 khách hàng may mắn trong mỗi ngày, bạn làm thế nào để chọn một cách khách quan nhất ra những khách hàng này?
- Tình huống 2: Công ty bạn làm việc đang thử nghiệm một hình thức thanh toán hóa đơn mới qua mạng nhằm giảm thời gian thanh toán chậm của các hóa đơn. Bạn được yêu cầu chọn ra 60 hóa đơn từ 3250 hóa đơn được gửi đến để ghi lại số ngày thanh toán chậm để xem xét tính hiệu quả của hình thức thanh toán mới.



Câu hỏi tình huống

- Tình huống 3: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Thăng Long, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 4: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 5: Bạn muốn tìm hiểu về thời gian xem ti vi mỗi ngày của các hộ gia đình ở Hà Nội. Làm thế nào để bạn điều tra được vấn đề này?



Câu hỏi tình huống

- Tình huống 3: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Thăng Long, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 4: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 5: Bạn muốn tìm hiểu về thời gian xem ti vi mỗi ngày của các hộ gia đình ở Hà Nội. Làm thế nào để bạn điều tra được vấn đề này?



Câu hỏi tình huống

- Tình huống 3: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Thăng Long, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 4: Để tìm hiểu về thời gian tự học ở nhà của sinh viên Đại học Kinh tế Quốc dân, bạn dự định chọn ra 200 sinh viên để điều tra về thời gian tự học ở nhà của họ. Bạn định làm thế nào để thực hiện được mục đích của mình?
- Tình huống 5: Bạn muốn tìm hiểu về thời gian xem ti vi mỗi ngày của các hộ gia đình ở Hà Nội. Làm thế nào để bạn điều tra được vấn đề này?



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chon mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Một số cách chọn mẫu ngẫu nhiên

- Chọn mẫu ngẫu nhiên đơn giản;
- Chọn mẫu hệ thống;
- Chọn mẫu phân tầng;
- Lấy mẫu theo khối và lấy mẫu nhiều giai đoạn.



 Nếu số lượng đơn vị tổng thể ít (vài trục hoặc vài trăm), ta có thể chọn các đơn vị của mẫu bằng cách bốc thăm hay quay số.

Ví dụ: Nhân dịp kỉ niệm 5 năm ngày thành lập siêu thị, mỗi khách mua hàng được phát phiếu tham dự bốc thăm trúng thưởng có đánh số. Khách hàng điền thông tin vào phiếu, gấp lại và cho vào một cái hộp. 5h chiều nhân viên siêu thị tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên ra 15 phiếu để trao quà cho các khách hàng may mắn trúng các giải nhất, nhì, ba.



• Nếu số lượng đơn vị tổng thể ít (vài trục hoặc vài trăm), ta có thể chọn các đơn vị của mẫu bằng cách bốc thăm hay quay số.
Ví dụ: Nhân dịp kỉ niệm 5 năm ngày thành lập siêu thị, mỗi khách mua hàng được phát phiếu tham dự bốc thăm trúng thưởng có đánh số. Khách hàng điền thông tin vào phiếu, gấp lại và cho vào một cái hộp. 5h chiều nhân viên siêu thị tổ chức bốc thăm ngẫu nhiên ra 15 phiếu để trao quà cho các khách hàng may mắn trúng các giải nhất, nhì, ba.



• Nếu số lượng đơn vị tổng thể là lớn (vài trăm, vài nghìn), việc chọn mẫu bằng bốc thăm trở nên mất thời gian, trong trường hợp này ta có thể chọn mẫu bằng cách dùng bảng số ngẫu nhiên.

Khái niệm

Bảng số ngẫu nhiên là một dãy số được chia thành các nhóm gồm năm chữ số để dễ đọc, trong đó mọi số gồm một chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 0 đến 9, mọi số gồm hai chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 00 đến 99, mọi số gồm ba chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 000 đến 999,...



• Nếu số lượng đơn vị tổng thể là lớn (vài trăm, vài nghìn), việc chọn mẫu bằng bốc thăm trở nên mất thời gian, trong trường hợp này ta có thể chọn mẫu bằng cách dùng bảng số ngẫu nhiên.

Khái niệm

Bảng số ngẫu nhiên là một dãy số được chia thành các nhóm gồm năm chữ số để dễ đọc, trong đó mọi số gồm một chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 0 đến 9, mọi số gồm hai chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 00 đến 99, mọi số gồm ba chữ số trong bảng được giả sử là chọn ngẫu nhiên từ các chữ số từ 000 đến 999,...



Bảng số ngẫu nhiên

		~	
Bảng	~	^	
H ⊃na	60	nani	nhion
	N 1 U J	112011	

33276 709 78188 034 33703 903 27186 306 85140 202 85977 293 49442 539 44819 011 18594 298 14513 831 42698 066 14346 091 32812 741 96909 445 64161 182 10367 076 67658 325 76797 147 81536 8613 44048 379 26766 259	27 49626 22 92737 74962 85 29975 72 74461 70960 70960 70960 71585 71585 71585 71585 71588 72 30168 76988 72 30168 76988 72 30168 76988 71 30168 71 30168 71 30168 71 30168 71 30168 72 30168 73 30168 74 30168 75 30168 76	56865 69445 88974 85689 89868 28551 63990 64835 85030 23495 13602 90229 25306 13363 87308 18510 50720 87074 92259 96067 45766 22209	05859 18663 33488 48237 08178 90707 75601 44919 51132 64350 51851 04734 76468 38035 58731 94953 79666 57102 64760 66134 71500	90106 72695 36320 52267 77233 51259 40719 05944 01915 94738 46104 59193 26384 94342 00256 19731 96423 95725 80428 64584 75470 64568	31595 52180 17617 67689 13916 77452 60268 55157 92747 22178 58151 28752 45834 92420 24878 26432 25280 96096 66520 91402	01547 20847 30015 93394 47564 16308 89368 94904 64951 35156 19509 30421 06646 35808 60952 82651 46901 66432 98253 34693 42416	85590 12234 08272 01511 81056 60756 19885 31273 58586 25625 61666 21524 46557 61280 66566 20849 84673 26422 90449 07844	91610 90511 84115 26358 97735 92144 55322 04146 23216 09998 58104 99904 15227 17012 41135 50001 14778 89768 40027 44407 94305 69618
--	--	--	---	--	--	---	--	--

- Vì tổng số hóa đơn là 3250 gồm bốn chữ số, nên ta sẽ ngẫu nhiên chọn một nhóm gồm bốn chữ số từ bảng, chẳng hạn 2234, đây là số của hóa đơn đầu tiên được chọn.
- Từ số này, ta di chuyến sang trái (phải, lên hoặc xuống) để thêm được các nhóm bốn chữ số nữa, chẳng hạn ta đi xuống chọn thêm được bảy nhóm gồm bốn chữ số nữa là: 2234, 8272, 1511, 1056, 0756, 9885, 1273. Do chỉ có 3250 hóa đơn nên ta loại nhóm số 8272 và 9885. Như vậy năm nhóm số được chọn đầu tiên là: 2234, 1511, 1056, 0756, 1273. Đây chính là số thứ tự của những hóa đơn sẽ được chọn để đo ngày.
- Cứ tiếp tục quá trình như vậy, ta sẽ thu được số thứ tự của 60 hóa đơn được chọn để đo số ngày thanh toán chậm.

- Vì tổng số hóa đơn là 3250 gồm bốn chữ số, nên ta sẽ ngẫu nhiên chọn một nhóm gồm bốn chữ số từ bảng, chẳng hạn 2234, đây là số của hóa đơn đầu tiên được chọn.
- Từ số này, ta di chuyển sang trái (phải, lên hoặc xuống) để thêm được các nhóm bốn chữ số nữa, chẳng hạn ta đi xuống chọn thêm được bảy nhóm gồm bốn chữ số nữa là: 2234, 8272, 1511, 1056, 0756, 9885, 1273. Do chỉ có 3250 hóa đơn nên ta loại nhóm số 8272 và 9885. Như vậy năm nhóm số được chọn đầu tiên là: 2234, 1511, 1056, 0756, 1273. Đây chính là số thứ tự của những hóa đơn sẽ được chọn để đo ngày.
- Cứ tiếp tục quá trình như vậy, ta sẽ thu được số thứ tự của 60 hóa đơn được chọn để đo số ngày thanh toán chậm.

- Vì tổng số hóa đơn là 3250 gồm bốn chữ số, nên ta sẽ ngẫu nhiên chọn một nhóm gồm bốn chữ số từ bảng, chẳng hạn 2234, đây là số của hóa đơn đầu tiên được chọn.
- Từ số này, ta di chuyển sang trái (phải, lên hoặc xuống) để thêm được các nhóm bốn chữ số nữa, chẳng hạn ta đi xuống chọn thêm được bảy nhóm gồm bốn chữ số nữa là: 2234, 8272, 1511, 1056, 0756, 9885, 1273. Do chỉ có 3250 hóa đơn nên ta loại nhóm số 8272 và 9885. Như vậy năm nhóm số được chọn đầu tiên là: 2234, 1511, 1056, 0756, 1273. Đây chính là số thứ tự của những hóa đơn sẽ được chọn để đo ngày.
- Cứ tiếp tục quá trình như vậy, ta sẽ thu được số thứ tự của 60 hóa đơn được chọn để đo số ngày thanh toán chậm.

- Vì tổng số hóa đơn là 3250 gồm bốn chữ số, nên ta sẽ ngẫu nhiên chọn một nhóm gồm bốn chữ số từ bảng, chẳng hạn 2234, đây là số của hóa đơn đầu tiên được chọn.
- Từ số này, ta di chuyển sang trái (phải, lên hoặc xuống) để thêm được các nhóm bốn chữ số nữa, chẳng hạn ta đi xuống chọn thêm được bảy nhóm gồm bốn chữ số nữa là: 2234, 8272, 1511, 1056, 0756, 9885, 1273. Do chỉ có 3250 hóa đơn nên ta loại nhóm số 8272 và 9885. Như vậy năm nhóm số được chọn đầu tiên là: 2234, 1511, 1056, 0756, 1273. Đây chính là số thứ tự của những hóa đơn sẽ được chọn để đo ngày.
- Cứ tiếp tục quá trình như vậy, ta sẽ thu được số thứ tự của 60 hóa đơn được chọn để đo số ngày thanh toán chậm.

• Ta có thể dùng các phần mềm như R, excel, SPSS,... để chọn ra mẫu ngẫu nhiên. Chẳng hạn như trong ví dụ trên, dùng phần mềm thống kê R ta có thể tìm được 60 số ngẫu nhiên bằng lệnh:

```
> sample(1:3250, 60)
```

Hàm sample cho ta 60 nhóm số tương ứng với số thứ tự của các hóa đơn từ 1 đến 3250 như sau:

```
      [1]
      720
      760
      1163
      1415
      1451
      2281
      2558
      3068
      1808
      2652
      178
      2473
      1139

      [16]
      1313
      1761
      759
      187
      3218
      99
      2869
      2718
      2929
      288
      479
      2320
      2931

      [31]
      198
      2046
      2033
      1602
      932
      856
      564
      2446
      2886
      15
      1089
      1772
      1777

      [46]
      1610
      1667
      2327
      2804
      2840
      1414
      2475
      1842
      1636
      537
      2689
      455
      1758
```



Lấy mẫu hệ thống

Khi số đơn vị mẫu khá nhiều hay rất nhiều (vài trăm, vài nghìn đơn vị mẫu), ta có thể sử dụng phương pháp lấy mẫu hệ thống.

- Lấy mẫu hệ thống khi tổng thể không được đánh số.
- Lấy mẫu hệ thống khi tổng thể được đánh số.



Lấy mẫu hệ thống khi tổng thể được đánh số

Giả sử ta cần lấy mẫu gồm n phần tử từ tổng thể có N phần tử đã được đánh số. Chia N đơn vị tổng thể thành k nhóm theo công thức $k=\frac{N}{n}$ (nếu k không phải số nguyên dương thì k được làm tròn đến số nguyên dương gần nhất).

- Trong k đơn vị đầu tiên, chọn ngẫu nhiên ra một phần tử, đây là đơn vị mẫu đầu tiên, các đơn vị mẫu tiếp theo được lấy cách đơn vị này một khoảng k, 2k, 3k,...
- Nếu đến hết danh sách N đơn vị chưa đủ n đơn vị mẫu ta quay trở lại đầu danh sách với qui ước N + 1 = 1, N + 2 = 2,...



Lấy mẫu hệ thống

Ví dụ: Giả sử ta cần chọn mẫu gồm n = 10 phần tử từ tổng thể có N phần tử:

- \bullet Tổng thể gồm N = 63 phần tử:
 - Tính $k = \frac{63}{10} = 6.3$, lấy k bằng 6.
 - Trong 6 đơn vị đầu tiên, chọn ngẫu nhiên ra một phần tử chẳng hạn là
 4, khi đó các đơn vị mẫu được lấy ra là: 4, 10, 16, 22, 28, 34, 40, 46,
 52, 58.
- Tổng thể gồm N=67 phần tử:
 - Tính $k = \frac{67}{10} = 6.7$, lấy k bằng 7.
 - Trong 7 đơn vị đầu tiên, chọn ngẫu nhiên ra một phần tử chẳng hạn là
 5, khi đó các đơn vị mẫu được lấy ra là: 5, 12, 19, 26, 33, 40, 47, 54,
 61, 1 (61 + 7 67).



Lấy mẫu hệ thống

Ví dụ: Giả sử ta cần chọn mẫu gồm n =10 phần tử từ tổng thể có N phần tử:

- \bullet Tổng thể gồm N = 63 phần tử:
 - Tính $k = \frac{63}{10} = 6.3$, lấy k bằng 6.
 - Trong 6 đơn vị đầu tiên, chọn ngẫu nhiên ra một phần tử chẳng hạn là
 4, khi đó các đơn vị mẫu được lấy ra là: 4, 10, 16, 22, 28, 34, 40, 46,
 52, 58.
- Tổng thể gồm N = 67 phần tử:
 - Tính $k = \frac{67}{10} = 6.7$, lấy k bằng 7.
 - Trong 7 đơn vị đầu tiên, chọn ngẫu nhiên ra một phần tử chẳng hạn là
 5, khi đó các đơn vị mẫu được lấy ra là: 5, 12, 19, 26, 33, 40, 47, 54,
 61, 1 (61 + 7 67).





Lấy mẫu phân tầng

Chọn mẫu phân tầng sử dụng khi các đơn vị tổng thể khác nhau về tính chất liên quan đến vấn đề nghiên cứu, khảo sát. Khi đó tổng thể được chia thành các tầng (lớp), mục tiêu là để các giá trị của các đối tượng tổng thể ta quan tâm thuộc cùng một tầng càng ít khác nhau càng tốt. Sau đó các đơn vị mẫu được chọn từ các tầng này theo các phương pháp lấy mẫu thông thường như lấy mẫu ngẫu nhiên đơn giản hay lấy mẫu hệ thống.



Lẫy mẫu theo khối và lấy mẫu nhiều giai đoạn

- Chọn mẫu theo khối là cách chọn liên quan đến việc chia tổng thể thành nhiều khối, mỗi khối xem như một tổng thể con, lấy ngẫu nhiên đơn giản ra m khối, sau đó khảo sát hết các đối tượng trong các khối mẫu được lấy ra.
- Chọn mẫu theo giai đoạn là kiểu chọn mà khi các khối quá lớn, ta phải chia thành các khối nhỏ hơn và lấy các đơn vị mẫu từ các khối nhỏ này.



Lẫy mẫu theo khối và lấy mẫu nhiều giai đoạn

- Chọn mẫu theo khối là cách chọn liên quan đến việc chia tổng thể thành nhiều khối, mỗi khối xem như một tổng thể con, lấy ngẫu nhiên đơn giản ra m khối, sau đó khảo sát hết các đối tượng trong các khối mẫu được lấy ra.
- Chọn mẫu theo giai đoạn là kiểu chọn mà khi các khối quá lớn, ta phải chia thành các khối nhỏ hơn và lấy các đơn vị mẫu từ các khối nhỏ này.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



- Chọn mẫu thuận tiện: các đơn vị mẫu được chọn ra dựa trên sự thuận tiên của người điều tra.
- Chọn mẫu phán đoán: các đơn vị mẫu được chọn ra theo sự phán đoán của người điều ra.
- Chọn mẫu định mức: người điều tra sẽ quyết định các tổng thể con cần chia ra và tỉ lệ của tổng thể con trong mẫu cần lấy ra.



- Chọn mẫu thuận tiện: các đơn vị mẫu được chọn ra dựa trên sự thuận tiện của người điều tra.
- Chọn mẫu phán đoán: các đơn vị mẫu được chọn ra theo sự phán đoán của người điều ra.
- Chọn mẫu định mức: người điều tra sẽ quyết định các tổng thể con cần chia ra và tỉ lệ của tổng thể con trong mẫu cần lấy ra.



- Chọn mẫu thuận tiện: các đơn vị mẫu được chọn ra dựa trên sự thuận tiện của người điều tra.
- Chọn mẫu phán đoán: các đơn vị mẫu được chọn ra theo sự phán đoán của người điều ra.
- Chọn mẫu định mức: người điều tra sẽ quyết định các tổng thể con cần chia ra và tỉ lệ của tổng thể con trong mẫu cần lấy ra.



- Chọn mẫu thuận tiện: các đơn vị mẫu được chọn ra dựa trên sự thuận tiện của người điều tra.
- Chọn mẫu phán đoán: các đơn vị mẫu được chọn ra theo sự phán đoán của người điều ra.
- Chọn mẫu định mức: người điều tra sẽ quyết định các tổng thể con cần chia ra và tỉ lệ của tổng thể con trong mẫu cần lấy ra.



Nội dung trình bày

- Xác định dữ liệu cần thu thập
- ② Dữ liệu thứ cấp và dữ liệu sơ cấp
 - Khái niệm dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Nguồn dữ liệu thứ cấp và sơ cấp
 - Thu thập dữ liệu sơ cấp
- Các kĩ thuật lấy mẫu
 - Lí do phải chọn mẫu và điều tra tổng thể
 - Một số khái niệm về chọn mẫu
 - Chọn mẫu ngẫu nhiên
 - Chọn mẫu không ngẫu nhiên
 - Lỗi do chọn mẫu và không do chọn mẫu



Sai lầm do chọn mẫu xảy ra khi mẫu không đại diện được cho tổng thể. Khi mẫu không đại diện được cho tổng thể thì các tính toán trên mẫu không thể suy diễn cho tổng thể được.

Một ví dụ kinh điển cho sai lầm do chọn mẫu đó là cuộc bầu cử tổng thống của Mỹ năm 1936. Có hai ứng cử viên sáng giá cho chức vụ tổng thống là: Franklin D.Roosevelt (Đảng Dân chủ) và Alf Landon (Đảng Cộng hòa). Có rất nhiều tạp chí và tổ chức tham gia dự đoán kết quả của cuộc bầu cử trong đó có tạp chí Literary Digest và nhóm thăm dò dư luận George Gallup do George Gallup sáng lập.



• Sai lầm do chọn mẫu xảy ra khi mẫu không đại diện được cho tổng thể. Khi mẫu không đại diện được cho tổng thể thì các tính toán trên mẫu không thể suy diễn cho tổng thể được.
Một ví dụ kinh điển cho sai lầm do chọn mẫu đó là cuộc bầu cử tổng thống của Mỹ năm 1936. Có hai ứng cử viên sáng giá cho chức vụ tổng thống là: Franklin D.Roosevelt (Đảng Dân chủ) và Alf Landon (Đảng Cộng hòa). Có rất nhiều tạp chí và tổ chức tham gia dự đoán kết quả của cuộc bầu cử trong đó có tạp chí Literary Digest và nhóm thăm dò dư luận George Gallup do George Gallup sáng lập.



- Tạp chí Literary Digest đã chọn một mẫu gồm 2.4 triệu người chọn từ danh bạ điện thoại và chọn từ tên các thành viên của các câu lạc bộ để điều tra. Tạp chí này đã dự đoán rằng Alf Landon sẽ đánh bại Franklin D.Roosevelt với tỉ lê là 57% và 43%.
- Nhóm George Gallup đã chọn một mẫu gồm 5000 người theo một phương pháp chọn mẫu kiểu hệ thống và dự đoán Roosevelt sẽ dành chiến thắng trước đối thủ Alf Landon.
- Thực tế Roosevelt đã dành chiến thắng lớn. Như vậy nhóm George Gallup đã dự đoán đúng còn tạp chí Literary Digest đã dự đoán sai. Nguyên nhân vì sao?



- Tạp chí Literary Digest đã chọn một mẫu gồm 2.4 triệu người chọn từ danh bạ điện thoại và chọn từ tên các thành viên của các câu lạc bộ để điều tra. Tạp chí này đã dự đoán rằng Alf Landon sẽ đánh bại Franklin D.Roosevelt với tỉ lệ là 57% và 43%.
- Nhóm George Gallup đã chọn một mẫu gồm 5000 người theo một phương pháp chọn mẫu kiểu hệ thống và dự đoán Roosevelt sẽ dành chiến thắng trước đối thủ Alf Landon.
- Thực tế Roosevelt đã dành chiến thắng lớn. Như vậy nhóm George Gallup đã dự đoán đúng còn tạp chí Literary Digest đã dự đoán sai. Nguyên nhân vì sao?



- Tạp chí Literary Digest đã chọn một mẫu gồm 2.4 triệu người chọn từ danh bạ điện thoại và chọn từ tên các thành viên của các câu lạc bộ để điều tra. Tạp chí này đã dự đoán rằng Alf Landon sẽ đánh bại Franklin D.Roosevelt với tỉ lê là 57% và 43%.
- Nhóm George Gallup đã chọn một mẫu gồm 5000 người theo một phương pháp chọn mẫu kiểu hệ thống và dự đoán Roosevelt sẽ dành chiến thắng trước đối thủ Alf Landon.
- Thực tế Roosevelt đã dành chiến thắng lớn. Như vậy nhóm George Gallup đã dự đoán đúng còn tạp chí Literary Digest đã dự đoán sai. Nguyên nhân vì sao?











Những lỗi không do chọn mẫu

• Những lỗi không phải do chọn mẫu được gọi là lỗi không do chọn mẫu bao gồm: lỗi do mất dữ liệu, do ghi chép sai, do phân tích sai, lỗi do người trả lời phỏng vấn không hiểu, không nói hoặc phóng đại vấn đề được hỏi,... Hầu như không có phương pháp thống kê nào đo hoặc điều khiển được những lỗi kiểu này, tuy nhiên trong các kĩ thuật thống kê sau này, ta đều giả sử rằng không có lỗi kiểu không do chọn mẫu xảy ra.



Bài tập ôn luyện: Thuốc nào tốt hơn

Bài toán (Nghịch lí Simpson)

Một người nghiên cứu muốn xác định xem giữa hai loại thuốc cùng để chữa một loại bệnh, loại nào tốt hơn. Kết quả thống kê về lượng người chữa được khỏi bệnh, phân biệt theo giới tính, được viết dưới đây:

Giới tính: Nữ	Thuốc I	Thuốc II
Chữa được	150	15
Không chữa được	850	285
Giới tính: Nam	Thuốc I	Thuốc II
Chữa được	190	720
Không chữa được	10	180

Hỏi thuốc nào tốt hơn?



Bài tập ôn luyện

Bài toán (Nghịch lí Simpson)

Dựa vào bảng thống kê trên, có hai câu trả lời trái ngược nhau cho câu hỏi thuốc nào tốt hơn như sau:

- Thuốc I đem cho 1200 người dùng, chữa được bệnh cho 340 người. Thuốc II đem cho 1200 người dùng, chữa được 735 người. Như vậy thuốc II tốt hơn.
- Đối với nữ, tỉ lệ chữa được bệnh của thuốc I là 15%, của thuốc II là 5%. Đối với nam, tỉ lệ chữa được bệnh của thuốc I là 95%, của thuốc II là 80%. Trong cả hai trường hợp thì tỉ lệ chữa được bệnh của thuốc I cao hơn, vậy thuốc I tốt hơn.

Nghịch lí nằm ở đâu?



Bài tập tự học

Trong từng tình huống đưa ra trong phần câu hỏi tình huống về chọn mẫu:

- Hãy đưa ra phương pháp chọn mẫu thích hợp.
- Giải thích lí do lưa chon.
- Mô tả sơ lược cách thực hiện.

